

Số: 46 /TB-ĐHHV-ĐT

Phú Thọ, ngày 14 tháng 5 năm 2018

THÔNG BÁO
TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2018 (ĐỢT 2)

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ số 192/QĐ-ĐHHV ngày 15/02/2017 về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ của Hiệu trưởng Trường Đại học Hùng Vương;

Căn cứ Quyết định số 4943/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2015; Quyết định số 1768/QĐ-BGDĐT ngày 19/05/2017; Quyết định số 4939/QĐ-BGDĐT ngày 23/11/2017 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo cho phép Trường Đại học Hùng Vương đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh thạc sĩ năm 2018 của Trường Đại học Hùng Vương;

Trường Đại học Hùng Vương thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2018 (đợt 2) như sau:

1. Chuyên ngành đào tạo, chỉ tiêu tuyển sinh* và môn thi tuyển

1.1. Danh mục chuyên ngành và các môn thi tuyển

| STT | Chuyên ngành đào tạo | Môn thi | | |
|-----|--|--------------------|--|-----------|
| | | Cơ bản | Cơ sở | Ngoại ngữ |
| 1 | Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn toán Mã số: 8140111 | Giải tích | Đại số | Tiếng Anh |
| 2 | Lý luận văn học Mã số: 8220120 | Triết học | Lý luận văn học | Tiếng Anh |
| 3 | Giáo dục học (Tiểu học) Mã số: 8140101 | Triết học | Giáo dục học | Tiếng Anh |
| 4 | Thực vật học Mã số: 8420111 | Sinh học đại cương | Hình thái giải phẫu và phân loại thực vật; Sinh lý thực vật | Tiếng Anh |
| 5 | Chăn nuôi Mã số: 8620105 | Chăn nuôi lợn | Sinh lý động vật | Tiếng Anh |
| 6 | Khoa học cây trồng Mã số: 8620110 | Sinh lý thực vật | Phương pháp thí nghiệm đồng ruộng | Tiếng Anh |
| 7 | Quản lý kinh tế Mã số: 8310110 | Khoa học quản lý | Kinh tế học | Tiếng Anh |

* Chỉ tiêu các ngành nằm trong chỉ tiêu chung của Trường Đại học Hùng Vương

1.2. Dạng thức và thời gian làm bài thi

- Môn ngoại ngữ: thi trắc nghiệm, thời gian làm bài 120 phút.
- Môn Cơ bản: thi viết, thời gian làm bài 180 phút.
- Môn Cơ sở: thi viết, thời gian làm bài 180 phút.

1.3. Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ

Thí sinh có năng lực ngoại ngữ đúng với yêu cầu môn thi ngoại ngữ của Trường thuộc một trong các trường hợp sau được miễn thi môn ngoại ngữ:

- a) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;
- b) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;
- c) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;
- d) Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ được quy định tại (*Phụ lục II, Thông tư số: 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*) trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận.

2. Hình thức và thời gian đào tạo

2.1. Hình thức đào tạo: Chính quy.

2.2. Thời gian đào tạo: 2 năm.

3. Điều kiện dự thi

Đối tượng dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ là công dân nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam đáp ứng được điều kiện sau:

3.1. Về văn bằng

Người dự thi cần phải thỏa mãn một trong những điều kiện sau:

- a) Đã tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ.
- b) Đã tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ và đã học bổ sung kiến thức ngành của chương trình đại học trước khi dự thi theo quy định của nhà trường. Nội dung, thời lượng các môn học bổ sung kiến thức được công bố tại Website của nhà trường.

3.2. Về kinh nghiệm công tác chuyên môn: Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp.

3.3. Có lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.

3.4. Có đủ sức khoẻ để học tập. Đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, nhà trường xem xét, quyết định cho dự thi tuyển sinh tùy tình trạng sức khoẻ và yêu cầu của ngành học.

4. Đối tượng và chính sách ưu tiên

4.1. Đối tượng ưu tiên

a) Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

c) Con liệt sĩ;

d) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;

đ) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành;

e) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

4.2. Mức ưu tiên

Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng 10 điểm (thang điểm 100) vào kết quả thi môn Tiếng Anh (nếu phải thi) và cộng 1 điểm (thang điểm 10) vào kết quả thi môn Cơ bản.

5. Hồ sơ đăng ký dự thi

Hồ sơ tuyển sinh do Trường Đại học Hùng Vương phát hành, bao gồm:

5.1. Phiếu đăng ký dự thi (theo mẫu của Trường Đại học Hùng Vương).

5.2. Bản sao hợp lệ các văn bằng và chứng chỉ sau:

- Bằng tốt nghiệp đại học, bằng điểm đại học.

- Công nhận hoàn thành việc bổ sung kiến thức do Trường Đại học Hùng Vương tổ chức (nếu thuộc diện phải học bổ sung kiến thức).

- Văn bằng, chứng chỉ Tiếng Anh (nếu thuộc diện miễn thi Tiếng Anh).

5.3. Sơ yếu lý lịch có xác nhận của thủ trưởng cơ quan hoặc chính quyền địa phương nơi thí sinh cư trú (đối với người chưa có việc làm).

5.4. Giấy chứng nhận đủ sức khoẻ học tập do bệnh viện đa khoa tuyến huyện, thành phố trở lên cấp không quá sáu tháng tính đến ngày nộp hồ sơ.

5.5. Công văn giới thiệu đi dự thi của thủ trưởng cơ quan quản lý đối với những người đang làm việc tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

5.6. Bản sao hợp lệ các quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm hoặc hợp đồng lao động dài hạn hoặc giấy xác nhận đủ thời gian kinh nghiệm làm việc chuyên môn để chứng nhận thâm niên công tác.

5.7. Các giấy tờ pháp lý về đối tượng ưu tiên (nếu có), được xác nhận của cấp có đủ thẩm quyền.

5.8. Hai phong bì có dán tem và ghi địa chỉ người nhận.

5.9. Bốn ảnh màu (cỡ 3x4cm) ghi rõ họ tên, ngày/tháng/năm sinh, chuyên ngành đăng ký dự thi phía sau ảnh (mới chụp trong thời gian 6 tháng trở lại đây).

6. Thời gian, địa điểm tuyển sinh

6.1. Thời gian nhận hồ sơ tuyển sinh

Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 21/5/2018 đến ngày 31/8/2018.

6.2. Thời gian và địa điểm thi

- Thời gian thi tuyển sinh: Ngày 6,7/10/2018.

- Địa điểm thi: Trường Đại học Hùng Vương – Phường Nông Trang, TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

7. Lệ phí thi tuyển sinh

- Lệ phí đăng ký dự thi: 100.000 đồng/hồ sơ

- Lệ phí thi tuyển sinh: 460.000 đồng/thí sinh

Thông tin chi tiết xin liên hệ:

- Phòng Đào tạo (tầng 1, phòng 114, nhà Điều hành) - Trường Đại học Hùng Vương - P. Nông Trang, Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: (02103) 821 970; 0916.368 311 (Thầy Hậu); Fax: (02103) 993 468 hoặc xem trên Website: <http://www.hvu.edu.vn/>.

Trường Đại học Hùng Vương trân trọng thông báo.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (đề b/c);
- HT, các PHT (đề b/c);
- Các Sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT;
- Các trường ĐH, CĐ, THCN, TTGD TX tỉnh;
- Website Trường ĐHHV;
- Các khoa đào tạo thạc sĩ;
- Lưu: VT, ĐT.


HIỆU TRƯỞNG
TRỊNH THẾ TRUYỀN